

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 24/5/2022

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thủy và Hồ Thị Huệ

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Tình, Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên toà: Bà Ngô Thị Phương Quỳnh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 99/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2022, về việc “Ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hồ Trọng H**, sinh năm 1973

Nơi cư trú: HTh, PhH, xã PhĐ, thành phố NhTr, tỉnh Khánh Hòa (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Chị **Lê Thị Th**, sinh năm 1973

Nơi cư trú: Xóm 12, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/3/2022 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn anh Hồ Trọng H trình bày: Anh và chị Lê Thị Th lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 27/11/1991 tại UBND xã QT, huyện QL. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên cả hai sống ly thân từ năm 1992 đến nay. Nay tình cảm không còn anh xin ly hôn chị Th. Vợ chồng có 01 con chung là Hồ Trọng Đ, sinh ngày 27/11/1992 đã trưởng thành, muốn ở với ai tùy con quyết định. Về tài sản, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Quá trình giải quyết vụ án bị đơn chị Lê Thị Th trình bày: Chị thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn như anh H trình bày. Sau kết hôn vợ chồng sống chung một thời gian ngắn do xảy ra nhiều mâu thuẫn, kinh tế khó khăn anh H đi vào N làm ăn, vợ chồng sống xa nhau. Nay anh H xin ly hôn chị đồng ý vì không còn tình cảm vợ chồng nữa. Vợ chồng có 01 con chung như anh H trình bày, con nay đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kết quả xác minh tại UBND xã Q T: Chị Lê Thị Th và anh Hồ Trọng H có đăng ký kết hôn tại UBND xã QT. Quá trình chung sống giữa chị Th và anh Hạnh xảy ra những mâu thuẫn như thế nào thì địa phương không nắm được do không thông qua hòa giải tại cơ sở. Nay vợ chồng ly hôn đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh tại Công an xã Q T: Theo kiểm tra thông tin từ hệ thống quản lý dữ liệu dân cư của xã QT thì QT, huyện Q L, tỉnh Nghệ An. Tại thời điểm xác minh chị Th đang có mặt tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; thu thập tài liệu chứng cứ đảm bảo đúng quy định, thông báo về việc thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp và tổng đạt các văn bản cho đương sự đảm bảo. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Đối với người tham gia tố tụng, nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS 2015.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho anh Hồ Trọng H được ly hôn chị Lê Thị Th. Về con chung, đã đủ tuổi trưởng thành không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về tài sản, không ai yêu cầu nên miễn xét. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của nguyên đơn, của bị đơn có tại hồ sơ, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Bị đơn chị Lê Thị Th có đăng ký hộ khẩu tại xã Quỳnh Tân, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35, 39, của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn có đề nghị không tiến hành hòa giải nên vụ án không hòa giải được. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh H, chị Th có đơn xin xét xử vắng mặt nên cần áp dụng quy định tại điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Hồ Trọng H và chị Lê Thị Th là hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống do tính cách không hợp nhau, xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân từ năm 1992 đến nay không ai quan tâm đến nhau nữa. Quá trình giải quyết Tòa án thông báo để hòa giải nhưng nguyên đơn có đề nghị Tòa án không hòa

giải nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Qua trình bày của anh H, chị Th và kết quả xác minh ở địa phương cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã thật sự trầm trọng, ly thân đã lâu không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được. Tại phiên tòa cả hai đều vắng mặt nên cần áp dụng các điều 51,56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho anh H được ly hôn chị Th.

[2] Về con chung: Anh H, chị Th thống nhất vợ chồng có 01 con chung Hồ Trọng Đ, sinh ngày 27/11/1992, đã trưởng thành muốn ở với ai tùy con quyết định, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51,56 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 28,35,39,147,227,228, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Hồ Trọng H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hồ Trọng H và chị Lê Thị Th.

2. Về con chung: Cháu Hồ Trọng Đ, sinh ngày 27/11/1992 đã trưởng thành muốn ở với ai tùy lựa chọn.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hồ Trọng H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007716 ngày 30 tháng 3 năm 2022.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã QT (nơi ĐKKH);
- Đường sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng